

**CÔNG TY CỔ PHẦN
GẠCH NGÓI GÓM XD MỸ XUÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Mỹ Xuân, ngày 22 tháng 4 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XD MỸ XUÂN**

Hôm nay, ngày **22 tháng 4 năm 2016**. Tại hội trường khách sạn NEMO, số 01, đường Nguyễn Văn Linh, TT. Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 12 của Công ty cổ phần gạch ngói gốm XD Mỹ Xuân được tổ chức tiến hành từ **08^h30** đến **12^h30** cùng ngày.

Số cổ đông có mặt dự họp là **41** cổ đông đại diện sở hữu **4.113.200** cổ phần tương đương với **77,4%** vốn điều lệ công ty.

Sau thời gian làm việc khẩn trương với tinh thần trách nhiệm cao và có hiệu quả, Đại hội đồng cổ đông đã đề ra nghị quyết với những nội dung được biểu quyết như sau:

1. Báo cáo kết quả năm tài chính 2015 đã được kiểm toán:

ST T	KHOẢN MỤC	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2015	THỰC HIỆN NĂM 2015	THỰC HIỆN NĂM 2014	SO SÁNH VỚI (%)	
						KẾ HOẠCH NĂM 2015	THỰC HIỆN NĂM 2014
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	53,207	53,207	53,207	100.00%	100.00%
2	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	72,933	75,821	71,155	103.96%	106.56%
3	Doanh thu thuần	Triệu đồng	151,743	182,738	143,508	120.43%	127.34%
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	13,503	17,070	11,297	126.42%	151.10%
5	Tỷ suất lợi nhuận/VDL	%	25.38%	32.08%	21.23%	126.42%	151.10%
6	Tỷ suất lợi nhuận/VCSH	%	18.51%	22.51%	15.88%	121.60%	141.81%

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua báo cáo tài chính năm 2015 với tỷ lệ biểu quyết 100%

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015:

Đơn vị: Đồng

STT	Nội dung	Tỷ lệ % LN sau thuế	Số tiền	Ghi chú
-----	----------	------------------------	---------	---------

		2015		
	Lợi nhuận sau thuế TNDN phát sinh năm 2015		17,069,679,500	
1	Trích quỹ đầu tư phát triển và dự phòng tài chính năm 2015	2%	341,393,590	
2	Chia cổ tức 2015 (tạm ứng đợt 1/2015 : 10%)	31.13%	5,314,448,000	
3	Trích quỹ khen thưởng 2015	20%	3,413,935,900	
4	Trích quỹ phúc lợi 2015	2%	341,393,590	
5	Trích quỹ thưởng Ban điều hành 2015	2.50%	426,741,988	
6	Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối		11,153,273,889	
	- LN chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		3,921,507,456	
	- Lợi nhuận chưa phân phối năm 2015	42.37%	7,231,766,433	
7	Phân phối tiếp lợi nhuận còn lại của 2015			
	- Chia cổ tức đợt 2 năm 2015 (dự kiến 10%)	31.13%	5,314,448,000	
	- Quỹ dự phòng bổ sung vốn điều lệ (Trích để lại trên LNCPP)	1%	170,696,795	
	- Lợi nhuận chưa phân phối năm 2015	10.24%	1,746,621,638	1,917,318,433
	Cộng phân phối LNST năm 2015		15,323,057,862	5,838,825,889

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 với tỷ lệ biểu quyết 100%.

3. Thông qua báo cáo đầu tư phát triển năm 2015.

Biểu quyết 100%

4. Kế hoạch kinh doanh năm 2016:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua kế hoạch kinh doanh 2016.

Biểu quyết 100%. Các chỉ tiêu như sau:

STT	KHOẢN MỤC	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2015	KẾ HOẠCH NĂM 2016	SỐ SÁNH VỚI TH NĂM 2015
1	Tổng sản lượng sản xuất	viên QTC	80,163,407	74,200,000	92.56%
2	Tổng giá trị sản lượng	Triệu đồng	32,767	34,476	105.22%
3	Doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	182,738	175,271	95.91%

5. Kế hoạch năm tài chính 2016:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua kế hoạch năm tài chính 2016.

Biểu quyết 72,86%. Các chỉ tiêu như sau:

STT	KHOẢN MỤC	ĐVT	THỰC	KẾ HOẠCH	SỐ SÁNH
-----	-----------	-----	------	----------	---------

			HIỆN NĂM 2015	NĂM 2016	VỚI TH NĂM 2015
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	53,207	53,207	100.00%
2	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	75,821	81,875	107.98%
3	Doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	182,738	175,271	95.91%
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	17,070	15,260	89.40%
5	Tỷ suất lợi nhuận/VĐL	%	32.08%	28.68%	89.40%
6	Tỷ suất lợi nhuận/VCSH	%	22.51%	18.63%	82.76%
7	Cổ tức	%	20%	20%	100%

6. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016.
Biểu quyết 71,23% các chỉ tiêu sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Tỷ lệ % LN sau thuế 2016	Số tiền	Ghi chú
I	Nguồn lợi nhuận chưa phân phối		21,099,109,662	
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		5,838,825,889	
2	Lợi nhuận sau thuế phát sinh năm 2016		15,260,283,773	
II	Phân phối lợi nhuận năm 2016			
1	Trích quỹ đầu tư phát triển và dự phòng tài chính	2%	305,205,675	
2	Trích quỹ dự phòng bổ sung vốn điều lệ	1%	152,602,838	
3	Trích quỹ khen thưởng	20%	3,052,056,755	
4	Trích quỹ phúc lợi	2%	305,205,675	
5	Trích quỹ thưởng Ban điều hành	2.5%	381,507,094	
6	Chia cổ tức bằng tiền mặt (20% VĐL)	69.65%	10,628,896,000	
III	Tổng lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối		6,273,635,624	
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế cuối năm trước		5,838,825,889	Quỹ BSVĐL: 1,297,805,524
	- Lợi nhuận chưa phân phối năm 2016	2.85%	434,809,735	
	Cộng phân phối LNST năm 2016	100%	14,825,474,038	
	Cộng năm 2016		21,099,109,662	

7. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2016:

Biểu quyết 100%

Đơn vị tính : 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐVT	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
A	SỬA CHỮA				280,000	
1	Đổ bê tông lại mặt sân phơi	m2	200	250	50,000	
2	Sửa chữa mương thoát nước	md	150	400	60,000	
3	Sửa chữa ống, máng thoát nước	md	350	200	70,000	
4	Công việc khác				100,000	
B	XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ MỚI				9,735,000	
1	Xây dựng mương thoát nước từ DC3 về DC1	md	300	2,000	600,000	
2	Xây dựng kho thành phẩm	m2	360	750	270,000	
3	Mua 02 máy đập ngói Việt Nam, hoặc 01 máy đập ngói ITALIA.	Cái			1,800,000	
4	Mua mới xe cẩu tự hành 5 tấn	cái	1	750,000	750,000	
5	Mua xe nâng 2,5 tấn	cái	2	260,000	520,000	
6	Làm đường vào mỏ sét	md	700	1,350	945,000	
7	XD hầm sấy ngói , và xe giàn	Hệ	01	1,500,000	1,500,000	
8	Cân điện tử 80 tấn	Trạm	01	350,000	350,000	
9	Chuyển nhượng đất mở rộng kho chứa nguyên liệu	Ha	03	1,000,000	3,000,000	
	TỔNG CỘNG				10,015,000	

8. Mức thù lao HĐQT và BKS:

- Chủ tịch HĐQT : 20.000.000 đồng/tháng
- Phó chủ tịch HĐQT : 10.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT : 7.000.000 đồng/người/tháng

Số: 01/BB-ĐHĐCĐ/2016

Mỹ Xuân, ngày 22 tháng 4 năm 2016

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XD MỸ XUÂN
(Báo cáo thường niên năm 2015 của HĐQT, Ban điều hành và BKS;
Tờ trình của chủ tịch HĐQT trước ĐHĐCĐ)

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: **3500640966** cấp ngày **06/8/1012**.

- Nơi đăng ký kinh doanh : Sở kế hoạch đầu tư tỉnh BRVT

A – THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ THÀNH PHẦN THAM DỰ:

Hôm nay, Lúc **08^h30** ngày **22** tháng **4** năm **2016**. Tại hội trường khách sạn NEMO, Số 1, đường Nguyễn Văn Linh – TT. Phú Mỹ – huyện Tân Thành – tỉnh BRVT

Thành phần tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gồm:

+ Chủ tọa gồm:

- | | |
|-----------------------|------------------------------|
| 1. Ông Lưu Ngọc Thanh | - Chủ tịch HĐQT công ty. |
| 2. Ông Dư Quốc Trung | - Phó Chủ tịch HĐQT công ty. |

+ Thư ký gồm:

- | | |
|----------------------------|-------------------|
| 1. Ông Đồng Văn Tuấn | - Thư ký công ty. |
| 2. Bà Nguyễn Thị Thúy Loan | - NV công ty |

Số cổ đông có mặt dự họp là **41** cổ đông đại diện sở hữu **4.113.200** cổ phần tương đương với **77,4%** vốn điều lệ công ty.

Đại hội đồng cổ đông tiến hành phiên họp bàn về các vấn đề sau:

1. Báo cáo thường niên năm 2015:

- Báo cáo của HĐQT về kết quả SXKD;
- Báo cáo của Ban điều hành công ty;
- Báo cáo của Ban kiểm soát công ty;

2. Tờ trình trước Đại hội đồng cổ đông của Chủ tịch HĐQT về:

- Báo cáo năm tài chính 2015; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015;
- Báo cáo kết quả đầu tư phát triển năm 2015;
- Kế hoạch kinh doanh năm 2016; Kế hoạch năm tài chính 2016; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016;

- Kế hoạch đầu tư phát triển doanh nghiệp năm 2016;
- Thù lao của HĐQT và BKS;
- Mức thưởng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2016 cho HĐQT, Ban điều hành, BKS và Thư ký công ty;
- Chọn đơn vị kiểm toán năm 2016;
- Sửa đổi Điều lệ công ty phù hợp với Luật Doanh nghiệp mới;
- Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc;

B. NỘI DUNG CUỘC HỌP:

I. CÁC BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2015:

1. Ông Lưu Ngọc Thanh – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty trình bày trước Đại hội đồng cổ đông các báo cáo:

- Báo cáo thường niên của HĐQT năm 2015;
- Báo cáo thường niên của Ban tổng giám đốc công ty về tình hình tài chính và báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2015;

2. Ông Hoàng Văn Thái – Trưởng ban kiểm soát trình bày các báo cáo:

- Báo cáo kiểm toán năm 2015;
- Báo cáo thường niên hoạt động của BKS công ty năm 2015;

II. TỜ TRÌNH CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Ông Nguyễn Văn Sơn – Ủy viên HĐQT đọc tờ trình trước Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề như sau:

1. Báo cáo kết quả năm tài chính 2015.

ST T	KHOẢN MỤC	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2015	THỰC HIỆN NĂM 2015	THỰC HIỆN NĂM 2014	SO SÁNH VỚI (%)	
						KE HOẠCH NĂM 2015	THỰC HIỆN NĂM 2014
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	53,207	53,207	53,207	100.00%	100.00%
2	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	72,933	75,821	71,155	103.96%	106.56%
3	Doanh thu thuần	Triệu đồng	151,743	182,738	143,508	120.43%	127.34%
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	13,503	17,070	11,297	126.42%	151.10%
5	Tỷ suất lợi nhuận/VĐL	%	25.38%	32.08%	21.23%	126.42%	151.10%
6	Tỷ suất lợi nhuận/VCSH	%	18.51%	22.51%	15.88%	121.60%	141.81%

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015:

Đơn vị: Đồng

STT	Nội dung	Tỷ lệ % LN sau thuế 2015	Số tiền	Ghi chú
	Lợi nhuận sau thuế TNDN phát sinh năm 2015		17,069,679,500	
1	Trích quỹ đầu tư phát triển và dự phòng tài chính năm 2015	2%	341,393,590	
2	Chia cổ tức 2015 (tạm ứng đợt 1/2015 : 10%)	31.13%	5,314,448,000	
3	Trích quỹ khen thưởng 2015	20%	3,413,935,900	
4	Trích quỹ phúc lợi 2015	2%	341,393,590	
5	Trích quỹ thưởng Ban điều hành 2015	2.50%	426,741,988	
6	Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối		11,153,273,889	
	- LN chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		3,921,507,456	
	- Lợi nhuận chưa phân phối năm 2015	42.37%	7,231,766,433	
7	Phân phối tiếp lợi nhuận còn lại của 2015			
	- Chia cổ tức đợt 2 năm 2015 (dự kiến 10%)	31.13%	5,314,448,000	
	- Quỹ dự phòng bổ sung vốn điều lệ (Trích để lại trên LNCPP)	1%	170,696,795	
	- Lợi nhuận chưa phân phối năm 2015	10.24%	1,746,621,638	1,917,318,433
	Cộng phân phối LNST năm 2015		15,323,057,862	5,838,825,889

3. Báo cáo kết quả đầu tư phát triển năm 2015:

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ	GHI CHÚ
1	Hệ băng tải rải ủ DC2	368,775,690	
2	Máy cán mịn hệ gạch DC1	1,104,821,699	
3	Máy cán mịn hệ gạch DC3	1,104,821,698	
4	Máy cấp liệu phụ gia	39,469,723	
5	Máy cắt gạch DC2	93,601,343	
6	Máy bào – máy xọc lỗ hiệu NAKA BD – 150 – đã qua sử dụng	70,000,000	
7	Máy cắt gạch DC3	52,769,994	

8	Máy kéo KUBOTA	245,000,000	
9	Máy cưa thép hiệu NIHON-NCC250 đã qua sử dụng	40,000,000	
10	Máy đục bê tông	43,050,000	
11	Máy hàn điện 250A - Tiến Đạt	35,000,000	
12	Máy phay hiệu MAZAK	129,090,909	
13	Máy phay hiệu YAMASAK-150 đã qua sử dụng	256,000,000	
14	Máy tiện Nhật hiệu HOWA	80,000,000	
15	Xe nâng hàng hiệu KOMATSU FD25 đã qua sử dụng	255,000,000	
16	Xe nâng hàng hiệu KOMATSU FD25 đã qua sử dụng	255,000,000	
17	Xe nâng hàng hiệu KOMATSU FD40 đã qua sử dụng 02 cái	570,000,000	
18	Hệ thống chữa cháy	265,000,000	
19	Máy nén bê tông TYE-2000 TUDA	83,570,000	
20	Tường chắn kho than DC3	301,026,998	
21	Sửa sân kính DC1	220,733,748	
22	Sửa nhà bao che lò nung hầm sấy DC1	291,436,364	
23	Lệ phí cấp quyền khai thác khoáng sản	1,963,462,000	
	TỔNG CỘNG	7,867,630,166	

4. Kế hoạch kinh doanh năm 2016:

STT	KHOẢN MỤC	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2015	KẾ HOẠCH NĂM 2016	SỐ SÁNH VỚI TH NĂM 2015
1	Tổng sản lượng sản xuất	viên QTC	80,163,407	74,200,000	92.56%
2	Tổng giá trị sản lượng	Triệu đồng	32,767	34,476	105.22%
3	Doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	182,738	175,271	95.91%

5. Kế hoạch năm tài chính 2016:

STT	KHOẢN MỤC	ĐVT	THỰC	KẾ HOẠCH	SỐ SÁNH
-----	-----------	-----	------	----------	---------

			HIỆN NĂM 2015	NĂM 2016	VỚI TH NĂM 2015
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	53,207	53,207	100.00%
2	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	75,821	81,875	107.98%
3	Doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	182,738	175,271	95.91%
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	17,070	15,260	89.40%
5	Tỷ suất lợi nhuận/VĐL	%	32.08%	28.68%	89.40%
6	Tỷ suất lợi nhuận/VCSH	%	22.51%	18.63%	82.76%
7	Cổ tức	%	20%	20%	100%

6. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016:

Đơn vị tính: **đồng**

STT	Nội dung	Tỷ lệ % LN sau thuế 2016	Số tiền	Ghi chú
I	Nguồn lợi nhuận chưa phân phối		21,099,109,662	
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		5,838,825,889	
2	Lợi nhuận sau thuế phát sinh năm 2016		15,260,283,773	
II	Phân phối lợi nhuận năm 2016			
1	Trích quỹ đầu tư phát triển và dự phòng tài chính	2%	305,205,675	
2	Trích quỹ dự phòng bổ sung vốn điều lệ	1%	152,602,838	
3	Trích quỹ khen thưởng	20%	3,052,056,755	
4	Trích quỹ phúc lợi	2%	305,205,675	
5	Trích quỹ thưởng Ban điều hành	2.5%	381,507,094	
6	Chia cổ tức bằng tiền mặt (20% VĐL)	69.65%	10,628,896,000	
III	Tổng lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối		6,273,635,624	
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế cuối năm trước		5,838,825,889	Quỹ BSVĐL: 1,297,805,524
	- Lợi nhuận chưa phân phối năm 2016	2.85%	434,809,735	
	Cộng phân phối LNST năm 2016	100%	14,825,474,038	
	Cộng năm 2016		21,099,109,662	

7. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2016:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐVT	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
A	SỬA CHỮA				280,000	
1	Đổ bê tông lại mặt sân phơi	m2	200	250	50,000	
2	Sửa chữa mương thoát nước	md	150	400	60,000	
3	Sửa chữa ống, máng thoát nước	md	350	200	70,000	
4	Công việc khác				100,000	
B	XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ MỚI				9,735,000	
1	Xây dựng mương thoát nước từ DC3 về DC1	md	300	2,000	600,000	
2	Xây dựng kho thành phẩm	m2	360	750	270,000	
3	Mua 02 máy đập ngói Việt Nam, hoặc 01 máy đập ngói ITALIA.	Cái			1,800,000	
4	Mua mới xe cầu tự hành 5 tấn	cái	1	750,000	750,000	
5	Mua xe nâng 2,5 tấn	cái	2	260,000	520,000	
6	Làm đường vào mỏ sét	md	700	1,350	945,000	
7	XD hầm sấy ngói , và xe giàn	Hệ	01	1,500,000	1,500,000	
8	Cân điện tử 80 tấn	Trạm	01	350,000	350,000	
9	Chuyển nhượng đất mở rộng kho chứa nguyên liệu	Ha	03	1,000,000	3,000,000	
	TỔNG CỘNG				10,015,000	

8. Mức thù lao HĐQT và BKS:

STT	CHỨC DANH	MỨC THÙ LAO 2016	CHI CHÚ
1	Chủ tịch HĐQT	20,000,000	
2	Phó Chủ tịch HĐQT	10,000,000	
3	Thành viên HĐQT	7,000,000	
4	Trưởng BKS	7,000,000	
5	Thành viên BKS	5,000,000	

Tổng mức thù lao năm 2016 là:

68.000.000 đồng/tháng x 12 tháng = 816.000.000 đồng.

9. Thông qua mức thưởng đối với HĐQT, Ban điều hành gồm: Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, kế toán trưởng, trưởng phó các phòng ban, xưởng sản xuất, các thành viên BKS, Thư ký công ty:

Đối với trường hợp hoàn thành hoặc vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2016:

- Thưởng 2.5% lợi nhuận kế hoạch và 40% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

10. Chọn đơn vị kiểm toán năm 2016:

PÁ 1: Chọn công ty kiểm toán – tư vấn Đất Việt.

PÁ 2: Giao quyền chủ động cho HĐQT quyết định và Ban Tổng giám đốc điều hành ký kết hợp đồng kiểm toán với các doanh nghiệp kiểm toán có đủ chức năng kiểm toán và nằm trong danh sách các đơn vị kiểm toán theo quy định của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước

11. Sửa đổi Điều lệ Công ty phù hợp với Luật Doanh nghiệp áp dụng từ ngày 01/7/2015.

12. Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc :

III. CÁC Ý KIẾN THẢO LUẬN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

1. Cổ đông: **Lê Văn Phúc (024):**

- Kế hoạch lợi nhuận năm 2016 đặt thấp hơn so với thực hiện năm 2015 là bất hợp lý trong khi đó đã thoái vốn tại Công ty Đại Hữu.

- Nên đề ra mức chi cổ tức trong một khoảng nhất định (chẳng hạn từ 10-30%) để dễ thực hiện.

2. Cổ đông: **Trần Thị Bích (017):**

- Năm qua công đoàn đã phối hợp tốt với Ban điều hành công ty để chăm lo đời sống CBCNV công ty. Mong những năm tiếp theo Lãnh đạo công ty quan tâm hơn nữa đến các chế độ, đời sống của người lao động.

3. Cổ đông: Phan Hoàng Tuấn (028):

- Năm 2016 khi kiểm toán cần tách rõ Doanh thu, lợi nhuận từng loại sản phẩm: gạch, ngói đất sét nung, ngói xi măng màu và các khoản khác.

- Năm 2016 dự báo sẽ có nhiều thuận lợi vì vậy cần lập kế hoạch lợi nhuận cao hơn nữa, cụ thể là 17 tỷ. Đề nghị thưởng 50% phần lợi nhuận vượt kế hoạch cho HĐQT, BKS, Ban điều hành khi vượt kế hoạch này.

- Việc thoái vốn tại Công ty Đại Hữu có đúng thời điểm không. Có gây thiệt hại cho cổ đông không. Đề nghị bàn bạc vấn đề thoái vốn này trong một cuộc họp bất thường khác khi có số liệu phân tích cụ thể.

- Ban điều hành cần báo cáo cụ thể việc đầu tư các dự án khác như Châu Đức để cổ đông được biết.

4. Cổ đông: Nguyễn Hữu Thục (018):

- Mức thưởng cho HĐQT, BKS, Ban điều hành khi hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2016 có 2 phương án là bằng con số cụ thể hoặc theo mức 50% phần lợi nhuận vượt.

5. Cổ đông: Phạm Thị Hương Duyên (015):

- Để kiểm toán chi tiết lợi nhuận cụ thể của từng sản phẩm thì cần phải có lộ trình và phải thay đổi phương pháp tính giá thành.

6. Cổ đông: Ngô Thành Cương (005):

- Nên đưa các ý kiến quan trọng vào Nghị quyết cuộc họp.

Trả lời các ý kiến của cổ đông:

Ông Lưu Ngọc Thanh – Chủ tịch HĐQT:

- Năm 2015 lợi nhuận đạt hơn 17 tỷ còn có phần lợi nhuận của phần xây lắp thuê cộng thêm năm 2015 có sự tăng giá nên lợi nhuận vượt kế hoạch. Năm 2016 chưa có kế hoạch về thực hiện lắp đặt thiết bị cho các đơn vị khác nên kế hoạch xây dựng là hơn 15 tỷ.

- Việc lập kế hoạch cổ tức phải chốt số cụ thể để có sự quyết tâm trong việc điều hành SXKD. Việc lập kế hoạch sản xuất kinh doanh đầu năm được thực hiện rất bài bản và chặt chẽ. Kế hoạch chính thức sẽ được quyết định bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông.

- Công ty Đại Hữu làm ăn chưa có hiệu quả do nguyên liệu sản xuất ngói chưa đạt nên đã âm vào phần vốn gần 1 tỷ, vì vậy phải thoái vốn khỏi công ty này sau khi có kết quả thanh tra thuế. Việc thoái vốn diễn ra thuận lợi bảo toàn được vốn.

- Công ty sẽ đầu tư MMTB để tăng năng lực sản xuất ngói đất sét nung nhằm tăng doanh thu, lợi nhuận.

Đại diện Công ty kiểm toán Đất Việt:

Doanh thu gạch ngói đất sét nung là 147 tỷ; Lợi nhuận gạch ngói đất sét nung chiếm 88%.

Lợi nhuận ngói màu chiếm 10%.

IV. CÁC VẤN ĐỀ ĐÃ ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA:

Các cổ đông tham dự đã biểu quyết thông qua những nội dung trên gồm:

- 1. Báo cáo năm tài chính 2015. Đồng ý biểu quyết 100% .*
- 2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015. Đồng ý biểu quyết 100% .*
- 3. Báo cáo kết quả đầu tư phát triển năm 2015. Đồng ý biểu quyết 100%.*
- 4. Kế hoạch kinh doanh năm 2016. Đồng ý biểu quyết 100%,*
- 5. Kế hoạch năm tài chính năm 2016. Đồng ý biểu quyết 72,86%, ý kiến khác chiếm 27,14%*
- 6. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016. Đồng ý biểu quyết 71,23%. Ý kiến khác 28,77%.*
- 7. Kế hoạch đầu tư phát triển doanh nghiệp năm 2016. Đồng ý biểu quyết 100%.*

8. Mức thù lao của HĐQT và BKS:

Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất biểu quyết 100% về mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty như sau:

- Chủ tịch HĐQT	: 20.000.000 đồng/tháng
- Phó chủ tịch HĐQT	: 10.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT	: 7.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng ban kiểm soát	: 7.000.000 đồng/tháng
- Ủy viên ban kiểm soát	: 5.000.000 đồng/người/tháng
Tổng mức thù lao HĐQT và BKS	: 68.000.000 đồng/tháng.
Cả năm 2016	: 816.000.000 đồng.

Mức thù lao trên được áp dụng từ ngày 01/01/2016.

9. Thông qua mức thưởng đối với HĐQT, Ban điều hành gồm: Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, kế toán trưởng, trưởng phó các phòng ban, xưởng sản xuất, các thành viên BKS, Thư ký công ty:

Đối với trường hợp hoàn thành hoặc vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2016:

- Thưởng 2.5% lợi nhuận kế hoạch và 40% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất biểu quyết 100%

10. Chọn đơn vị kiểm toán năm 2016:

Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất 81,7% về phương án chọn đơn vị kiểm toán năm 2016 là: *Giao quyền chủ động cho HĐQT quyết định và Ban Tổng giám đốc điều hành ký kết hợp đồng kiểm toán với các doanh nghiệp kiểm toán có đủ chức năng kiểm toán và nằm trong danh sách các đơn vị kiểm toán theo quy định của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.*

11. Đại hội đồng cổ đông thống nhất biểu quyết 100% về các nội dung của Điều lệ sửa đổi phù hợp với Luật Doanh nghiệp mới có hiệu lực từ ngày 01/7/2015.

12. Đại hội đồng cổ đông thống nhất biểu quyết 100% Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc công ty.

Đại hội đồng cổ đông cử ông Lưu Ngọc Thanh – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc công ty là người đại diện theo pháp luật của công ty có trách nhiệm tiến hành các thủ tục đăng ký bổ sung, thay đổi và thực hiện những nội dung đã thông qua trên đây cho công ty theo các quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

Cuộc họp kết thúc vào lúc **12^h30** cùng ngày. Biên bản cuộc họp được đọc lại cho các cổ đông trong cuộc họp cùng nghe, cùng nhất trí thông qua. Biên bản này được lập thành **10** bản, lưu văn phòng **01** bản.

CHỦ TỌA

CHỦ TỊCH HĐQT

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Lưu Ngọc Thanh

THƯ KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Đồng Văn Tuấn